|  |  |
| --- | --- |
| HỌ**phíiệp.﷽﷽﷽﷽﷽﷽﷽﷽cao học năm 2016**C VIỆN  CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN  **KHOA ĐẤU THẦU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 27  tháng 03  năm 2017* |

**Đề cương chi tiết môn học:**

**ĐÁNH GIÁ VÀ THẨM ĐỊNH HỒ SƠ DỰ THẦU**

**PHẦN MỘT: NHỮNG NỘI DUNG LIÊN QUAN TRONG QUÁ TRÌNH ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ DỰ THẦU**

**CHƯƠNG I: NHỮNG KHÁI NIỆM CƠ BẢN LIÊN QUAN**

* 1. **Mục đích đánh giá Hồ sơ dự thầu**
* Lựa chọn hồ sơ thầu đáp ứng các điều kiện của hồ sơ mời thầu, đồng thời có khả năng tốt nhất để thực hiện gói thầu (về cả mặt kỹ thuật và tài chính).
* Muốn đạt được mục đích đó, quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu phải tuân thủ quy trình một cách có hệ thống, logic, được xem xét tới mọi khía cạnh bao gồm cả kinh tế và xã hội.
  1. **Các căn cứ đánh giá Hồ sơ dự thầu**
* Các yêu cầu của Hồ sơ mời thầu
* Hồ sơ dự thầu của nhà thầu
* Các tài liệu giải thích, làm rõ HSDT
  1. **Các nguyên tắc đánh giá Hồ sơ dự thầu**
  2. Nguyên tắc bảo mật
  3. Nguyên tắc công bằng
  4. Nguyên tắc minh bạch
  5. **Các phương pháp đánh giá Hồ sơ dự thầu**
  6. Phương pháp giá thấp nhất
* Điều kiện áp dụng
* Ưu điểm
* Nhược điểm
  1. Phương pháp giá đánh giá
* Điều kiện áp dụng
* Ưu điểm
* Nhược điểm
  1. Phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá
* Điều kiện áp dụng
* Ưu điểm
* Nhược điểm
  1. Phương pháp đánh giá Hồ sơ dự thầu với gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn
* Điều kiện áp dụng
* Ưu điểm
* Nhược điểm

1. **Tiêu chuẩn đánh giá Hồ sơ dự thầu**
   1. Tiêu chuẩn đánh giá Hồ sơ dự thầu đối với gói thầu mua sắm hàng hoá

* Về năng lực và kinh nghiệm: Sử dụng tiêu chí đánh giá đạt/không đạt
* Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật
* Xác định giá thấp nhất (đối với áp dụng phương pháp giá thấp nhất)
* Tiêu chuẩn xác định giá đánh giá (đối với áp dụng phương pháp giá đánh giá)
  1. Tiêu chuẩn đánh giá đối với gói thầu xây lắp
* Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm
* Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật
* Xác định giá thấp nhất (đối với áp dụng phương pháp giá thấp nhất)
* Tiêu chuẩn xác định giá đánh giá (đối với áp dụng phương pháp giá đánh giá)
  1. Tiêu chuẩn đánh giá đối với gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn và gói thầu hỗn hợp

1. **Sửa lỗi số học và hiệu chỉnh sai lệch trong đánh giá hồ sơ dự thầu**
   1. Khái niệm
   2. Nguyên tắc sửa lỗi số học và hiệu chỉnh sai lệch
   3. Lưu ý trong sửa lỗi số học và hiệu chỉnh sai lệch
2. **Hủy thầu và loại bỏ hồ sơ dự thầu**
   1. Hủy thầu
   2. Loại bỏ hồ sơ dự thầu
   3. Lưu ý khi hủy thầu và loại bỏ hồ sơ dự thầu
3. **Một số lưu ý khi đánh giá hồ sơ dự thầu**

**CHƯƠNG II: QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ DỰ THẦU**

1. Thời gian đánh giá Hồ sơ dự thầu

* Được tính từ ngày có thời điểm đóng thầu đến ngày bên mời thầu trình chủ đầu tư phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.
* Thời gian đánh giá hồ sơ dự thầu không bao gồm thời gian thẩm định, phê duyệt, kể cả thời gian thẩm định kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật đối với gói thầu áp dụng phương thức một giai đoạn hai túi hồ sơ.
* Quy định thời gian đánh giá hồ sơ dự thầu hiện hành theo thông tư số 23/2015/BKHĐT ngày 21/12/2015

1. Các giai đoạn thực hiện đánh giá Hồ sơ dự thầu.
   1. **Giai đoạn 1: Thu thập thông tin.**

- Bảng dữ liệu đấu thầu: Trước khi thực sự tiến hành đánh giá hồ sơ mời thầu, tổ chấm thầu cần thực hiện tiến hành thu thập những thông tin trọng yếu nhất được thể hiện thông qua bảng dữ liệu đấu thầu.

- Biên bản mở thầu: cho biết số lượng các hồ sơ mời thầu được nộp đúng hạn theo trình tự mở hồ sơ mời thầu. Những nhà thầu nào gửi hồ sơ sau thời điểm đóng thầu sẽ không được mở và gửi lại nguyên trạng cho nhà thầu

* 1. **Giai đoạn 2: Đánh giá sơ bộ Hồ sơ dự thầu**

Mục đích: nhằm loại bỏ bớt các hồ sơ dự thầu không hợp lệ, không đảm bảo yêu cầu quan trọng của hồ sơ mời thầu, tránh mất nhiều thời gian cho việc đánh giá chi tiết hồ sơ dự thầu.

Đánh giá sơ bộ của hồ sơ dự thầu theo từng phương thức lựa chọn nhà thầu:

* + 1. **Đánh giá hồ sơ dự thầu theo phương thức một túi hồ sơ**
       1. Kiểm tra tính hợp lệ của Hồ sơ dự thầu
       2. Đánh giá tính hợp lệ của Hồ sơ dự thầu
       3. Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm thực hiện của nhà thầu
    2. **Đánh giá hồ sơ dự thầu theo phương thức hai túi hồ sơ**
       1. Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đề xuất kỹ thuật theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu
       2. Đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ đề xuất kỹ thuật
       3. Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm thực hiện của nhà thầu
  1. **Giai đoạn 3: Đánh giá chi tiết Hồ sơ dự thầu**
     1. Đánh giá chi tiết hồ sơ dự thầu theo phương thức một túi hồ sơ
        1. Đánh giá về kỹ thuật
* Sử dụng phương pháp chấm điểm
* Sử dụng tiêu chí đánh giá đạt/không đạt
  + - 1. Đánh giá về tài chính
* Phương pháp giá thấp nhất
* Phương pháp giá đánh giá
* Phương pháp giá cố định
* Phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá
* Phương pháp dựa trên kỹ thuật
  + 1. Đánh giá chi tiết hồ sơ dự thầu theo phương thức hai túi hồ sơ
       1. Đánh giá chi tiết đề xuất kỹ thuật
* Nội dung đánh giá tương tự phương thức một túi hồ sơ
* Lập danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.
* Trình chủ đầu tư phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật
* Mời các nhà thầu đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật đến mở hồ sơ đề xuất tài chính
  + - 1. Đánh giá chi tiết đề xuất tài chính
* Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đề xuất tài chính
* Đánh giá tính hợp lệ của hồ sơ đề xuất tài chính
* Đánh giá chi tiết hồ sơ đề xuất tài chính

+ Phương pháp giá thấp nhất, giá đánh giá được thực hiện tương tự việc đánh giá của phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ

+ Trường hợp áp dụng đánh giá tổng hợp

+ Trường hợp áp dụng đánh giá dựa trên kỹ thuật

* 1. **Giai đoạn 4: Thực hiện tổng hợp kết quả đánh giá, xếp hạng nhà thầu**
  2. **Giai đoạn 5: Lập báo cáo kết quả đánh giá HSDT**
* Yêu cầu của báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu
  1. **Giai đoạn 6: Trình duyệt kết quả chấm thầu**
  2. **Giai đoạn 7: Thương thảo hợp đồng (chỉ nêu trình tự, chi tiết đã được học trong môn Hợp đồng kinh tế)**
  3. **Giai đoạn 8: Công bố lựa chọn nhà thầu**

**CHƯƠNG III: MỘT SỐ TÌNH HUỐNG TRONG ĐẤU THẦU VÀ MẪU BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ DỰ THẦU**

1. Những tình huống thường gặp trong quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu
2. Một số mẫu báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu
3. Bài tập thực hành số 1:

* Lớp chia thành 10 nhóm, mỗi nhóm 5-6 sinh viên
* Mỗi nhóm thực hiện sưu tầm 1 bộ hồ sơ dự thầu hoàn chỉnh
* Các nhóm thực hiện đánh giá hồ sơ dự thầu của 1 nhóm khác
* Lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu hoàn chỉnh

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người thực hiện**  **Nguyễn Hoàng Diệu Linh** |

**PHẦN HAI: THẨM ĐỊNH QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

**CHƯƠNG IV: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC THẨM ĐỊNH**

4.1. Sự cần thiết phải thẩm định hồ sơ thầu

- Kiểm tra giám sát quá trình tổ chức đấu thầu, quá trình đánh giá lựa chọn nhà thầu nhằm đảm bảo được thực hiện đúng quy trình.

- Nhằm phát hiện ra những sai phạm để kịp thời sửa chữa, điều chỉnh.

- Tránh những gian lận xảy ra trong quá trình tổ chức đấu thầu, đánh giá lựa chọn nhà thầu.

4.2. Yêu cầu đối với thành viên tham gia tổ thẩm định

4.3. Các loại báo cáo thẩm định

4.4. Trách nhiệm của các đơn vị thẩm định

**CHƯƠNG V: NỘI DUNG THẨM ĐỊNH**

1. **Thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu**
   1. Khái niệm
   2. Xét duyệt kết quả chấm thầu
   3. Trình duyệt kết quả chấm thầu
   4. Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu
   5. Phê duyệt kết quả đấu thầu
2. **Thẩm định Hồ sơ mời quan tâm, Hồ sơ mời sơ tuyển, Hồ sơ mời thầu, Hồ sơ yêu cầu**
   1. **Hồ sơ cần thiết**

- Tờ trình đề nghị phê duyệt hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu của bên mời thầu;

- Dự thảo hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu;

- Bản chụp các tài liệu: Quyết định phê duyệt dự án, dự toán mua sắm, quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

- Tài liệu khác có liên quan

* 1. **Nội dung thẩm định**
* Kiểm tra các tài liệu là căn cứ để lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu;
* Kiểm tra sự phù hợp về nội dung của hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu so với quy mô, mục tiêu, phạm vi công việc, thời gian thực hiện của dự án, gói thầu; so với hồ sơ thiết kế, dự toán của gói thầu, yêu cầu về đặc tính, thông số kỹ thuật củahàng hóa (nếu có); so với biên bản trao đổi giữa bên mời thầu với các nhà thầu tham dự thầu trong giai đoạn một (đối với gói thầu áp dụng phương thức hai giai đoạn); so với quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan;
* Xem xét về những ý kiến khác nhau (nếu có) giữa tổ chức, cá nhân tham gia lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu;
* Các nội dung liên quan khác
  1. **Lập báo cáo thẩm định bao gồm các nội dung:**
* Khái quát nội dung chính của dự án và gói thầu, cơ sở pháp lý để lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu;
* Nhận xét và ý kiến của đơn vị thẩm định về cơ sở pháp lý, việc tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan; ý kiến thống nhất hoặc không thống nhất về nội dung dự thảo hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu;
* Đề xuất và kiến nghị của đơn vị thẩm định về việc phê duyệt hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; về biện pháp xử lý đối với trường hợp phát hiện hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu không tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác có liên quan; về biện pháp giải quyết đối với những trường hợp chưa đủ cơ sở phê duyệt hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu;
* Các ý kiến khác (nếu có)
  1. **Một số lưu ý trong quá trình lập báo cáo thẩm định**

1. **Thẩm định kết quả đánh giá Hồ sơ quan tâm, Hồ sơ dự sơ tuyển, danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, kết quả lựa chọn nhà thầu.**
   1. **Nguyên tắc chung**
   2. **Thẩm định kết quả đánh giá Hồ sơ quan tâm, Hồ sơ dự sơ tuyển**
      1. Hồ sơ cần thiết
      2. Nội dung thẩm định
      3. Nội dung báo cáo thẩm định
   3. **Thẩm định danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật**
      1. Hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt gồm:
      2. Nội dung thẩm định
      3. Nội dung báo cáo thẩm định
   4. **Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu**
      1. Hồ sơ thẩm định, phê duyệt bao gồm
      2. **Nội dung thẩm định**
      3. **Nội dung báo cáo thẩm định**
2. **Một số tình huống thường gặp**
3. **Bài tập thực hành số 2**

* Dựa trên bài tập thực hành số 1, các nhóm thực hiện thẩm định kết quả đấu thầu lựa chọn nhà thầu hoặc thẩm định hồ sơ thầu (hồ sơ mời quan tâm, Hồ sơ mời thầu, Hồ sơ yêu cầu,…)